



CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA HỖ TRỢ PHỤC HỒI VÀ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ TRONG ĐẠI DỊCH COVID-19

NGUYỄN VĂN CƯƠNG

Đại dịch COVID-19 đã tác động mạnh mẽ đến kinh tế thế giới nói chung và của Việt Nam nói riêng. Chính sách tài chính quốc gia đóng vai trò tiên phong trong việc huy động, giải phóng, định hướng phân bổ và sử dụng hiệu quả nguồn lực trong và ngoài nước vào các mục tiêu ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội, góp phần đổi mới mô hình và nâng cao chất lượng tăng trưởng trên cơ sở phát triển nguồn nhân lực, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Bài viết phân tích cơ sở lý luận, vai trò của chính sách tài khóa phục vụ tăng trưởng kinh tế bền vững; đánh giá thực trạng áp dụng chính sách tài khóa, sự kết hợp của chính sách này với các chính sách khác nhằm hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh tác động của đại dịch COVID-19; từ đó đề xuất giải pháp và rút ra một số kinh nghiệm đối với Việt Nam khi thực hiện chính sách tài khóa hỗ trợ doanh nghiệp trong giai đoạn khủng hoảng.

Từ khóa: Chính sách tài khóa, COVID-19, hỗ trợ, doanh nghiệp, ngân sách nhà nước

FISCAL POLICY TO SUPPORT ECONOMIC RECOVERY AND GROWTH DURING THE COVID-19 PANDEMIC

Nguyen Van Cuong

The COVID-19 pandemic has a strong impact on the world and Vietnam's economy. National financial policy plays a pioneering role in mobilizing, liberating, orienting, allocating and effectively using domestic and foreign resources to prioritize socio-economic development goals, contributing to innovating the model and improving the quality of growth based on human resource development, science and technology, innovation, and digital transformation. The article analyzes the theoretical basis, clarifies the role of fiscal policy for sustainable economic growth, assesses the current situation of fiscal policy and the bond between fiscal policy and other policies to support the economic recovery in the context of the COVID-19 pandemic, thereby proposing solutions and experiences for Vietnam when implementing fiscal policy to support businesses during the crisis.

Keywords: Fiscal policy, COVID-19, support, enterprises, state budget

Ngày nhận bài: 13/7/2022

Ngày hoàn thiện biên tập: 22/7/2022

Ngày duyệt đăng: 25/7/2022

Giới thiệu

Tại Việt Nam, dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức

tạp từ đầu năm 2020 đã tác động toàn diện đến nền kinh tế, ảnh hưởng nặng nề đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội và các mục tiêu tăng trưởng kinh tế. Trước thực trạng đó, Việt Nam đã có nhiều chính sách ứng phó với những tác động của đại dịch, trong đó, chính sách tài khóa có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

Cụ thể, năm 2020, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 116/2020/QH14 về giảm thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp (DN), hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác. Năm 2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) ban hành Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 về một số giải pháp nhằm hỗ trợ DN, người dân chịu tác động của dịch COVID-19. Ngày 11/01/2022, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 43/2022/QH15 góp phần đưa nền kinh tế sớm vượt qua khó khăn, tạo nền tảng và điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) cho cả giai đoạn 2021-2025 và các năm tiếp theo, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động, sức cạnh tranh, năng lực nội tại và tính tự chủ trong trung và dài hạn. Đồng thời, trong các năm 2020, 2021 và 2022, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã ban hành một số nghị quyết, nghị định và quyết định để thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội và UBTVQH.

Cơ sở lý luận và vai trò của chính sách tài khóa phục vụ tăng trưởng kinh tế bền vững

Trong kinh tế học vĩ mô, chính sách tài khóa cùng với chính sách tiền tệ là các chính sách kinh tế vĩ mô



quan trọng nhằm ổn định và phát triển kinh tế. Khi nền kinh tế đang ở tình trạng suy thoái, Nhà nước thực hiện chính sách tài khóa mở rộng (giảm thuế, tăng chi tiêu công). Khi nền kinh tế ở tình trạng lạm phát và có hiện tượng nóng, thì Nhà nước thực hiện chính sách tài khóa thắt chặt (tăng thuế và giảm chi tiêu).

Trong giai đoạn khủng hoảng, chính sách tài khóa được phân thành hai loại: Chính sách kích thích tài khóa và cứu trợ tài khóa. Kích thích tài khóa nhằm giúp đảo ngược sự suy thoái bất ngờ của nền kinh tế, chủ yếu nhằm vào phía cầu của nền kinh tế, thông qua việc tăng tổng chi tiêu. Sự gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) do những biện pháp cách ly xã hội được ban hành trong giai đoạn đại dịch COVID-19 làm giảm hiệu quả của các chính sách tài khóa. Do DN là nơi tạo ra nhiều việc làm cho nền kinh tế, đồng thời là nơi đưa ra các quyết định đầu tư nhằm cải thiện năng suất và thu nhập, vì vậy, nguyên tắc chỉ đạo trong thực hiện chính sách tài khóa cho bất kỳ cuộc khủng hoảng nào trước hết phải là cứu trợ tài khóa để tạm thời giảm bớt gánh nặng của Chính phủ về phía cung của nền kinh tế, chủ yếu bao gồm các DN vừa và nhỏ. Chính phủ các nước đã sử dụng chính sách tài khóa bao gồm: tăng chi tiêu bổ sung và giảm thuế để phản ứng mạnh mẽ với đại dịch COVID-19. Quy mô của các chính sách tài khóa này là rất lớn. Theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), trong đại dịch COVID-19, tổng chính sách tài khóa của các chính phủ trên thế giới đã thực hiện tương đương 12% GDP toàn cầu. Điều này đã góp phần đẩy mức độ nợ công/GDP cao nhất trong thời kỳ phi chiến tranh (Phạm Mạnh Hùng và Trương Hoàng Diệp Hương, 2021).

Thực trạng áp dụng chính sách tài khóa và sự kết hợp với các chính sách khác nhằm hỗ trợ phục hồi, tăng trưởng kinh tế

Quan điểm của Nghị quyết số 43/2022/QH15 về chính sách tài khóa là điều hành linh hoạt, phối hợp chặt chẽ, hài hòa, hiệu quả với chính sách tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác, chỉ tăng bội chi ngân sách nhà nước (NSNN) để tăng chi đầu tư phát triển và bảo đảm cân đối NSNN khi thực hiện giải pháp miễn, giảm thuế để hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH. Các công cụ của chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ vừa có tính độc lập, vừa có tính tương tác, hỗ trợ nhau trong việc điều tiết vĩ mô nền kinh tế. Sự phối hợp tốt, nhịp nhàng hoạt động của hai chính sách này sẽ giúp Chính phủ điều hành đạt được hai mục tiêu quan trọng của kinh tế vĩ mô là tăng trưởng và kiểm soát lạm phát.

Đại dịch COVID-19 tác động rất nặng nề đối với tăng

trưởng kinh tế thế giới. GDP thế giới năm 2019 là 87.345 tỷ USD (số liệu của IMF). Năm 2020, GDP thế giới đã giảm xuống còn 84.537 tỷ USD, mức giảm là -3,21% GDP khi đại dịch COVID-19 xuất hiện. Liên hợp quốc dự báo, đại dịch COVID-19 sẽ đẩy số lượng người thất nghiệp trên toàn thế giới lên hơn 200 triệu người vào năm 2022. Tác động của đại dịch COVID-19 được dự báo sẽ kéo dài và không dừng lại ở năm 2022. Theo dự báo của IMF, GDP thế giới năm 2024 sẽ thấp hơn 3% (6% đối với các quốc gia thu nhập thấp) so với trường hợp không có đại dịch COVID-19 (Nguyễn Thiện Đức, 2021).

Từ khi đại dịch COVID-19 xảy ra đến nay, nhất là từ tháng 4/2021 với tốc độ lây lan rất nhanh, diễn biến khó lường và mức độ nguy hiểm chưa từng có trong lịch sử đã tác động mạnh, sâu rộng đến mọi mặt của đời sống KT-XH. Sức phá hoại của dịch bệnh trong lần bùng phát dịch thứ 4 đã khiến chỉ số tăng trưởng GDP quý III/2021 cả nước giảm đến 6,17% so với cùng kỳ năm trước, là mức giảm sâu nhất kể từ khi Việt Nam tính và công bố GDP quý từ năm 2000 đến nay. Đặc biệt, ảnh hưởng của dịch COVID-19 lần này đã khiến 19 tỉnh, thành phía Nam - khu vực chiếm tỷ trọng GDP lớn nhất cả nước, phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài nhất từ trước đến nay gây thiệt hại không nhỏ đến kinh tế khu vực cũng như cả nước. Chính phủ đã hỗ trợ cho DN, người dân bị ảnh hưởng bởi COVID-19 thông qua các gói hỗ trợ được ban hành ngay khi đợt dịch thứ 4 bùng phát. Các gói hỗ trợ kịp thời giúp người dân, DN trụ vững trong đại dịch. Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã rất quyết liệt, nhanh chóng ban hành các chính sách, giải pháp tài chính tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ cho DN, người lao động, người dân.

Tuy nhiên, theo đánh giá của các chuyên gia, việc triển khai gói hỗ trợ tài khóa và an sinh xã hội còn chậm, mới đạt khoảng 46% giá trị gói tài khóa và 63% gói an sinh xã hội. Nguyên nhân của tình trạng này chủ yếu là do điều kiện đặt ra ban đầu chưa phù hợp, chưa rõ ràng, chưa sát thực tiễn; quy trình, thủ tục còn phức tạp, xử lý lâu khiến nhiều DN e ngại. Từ đó, các gói chính sách chưa kịp thời đến tay DN, người lao động và chưa có độ phủ tới các đối tượng khó khăn. Nhiều DN mong muốn được tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để có thể phục hồi tốt hơn. Tuy vậy, hầu hết các DN trong ngành có quy mô nhỏ và vừa, không có tài sản thế chấp nên gặp rất nhiều khó khăn khi tiếp cận tín dụng ngân hàng (Thu Hạnh và Thùy Dương, 2021).

Năm 2022, dự báo tình hình quốc tế, trong nước tiếp tục có nhiều khó khăn, thách thức. Đại dịch COVID-9 còn có diễn biến phức tạp, tác động kéo dài. Do đó, cần phải có các giải pháp thiết thực, hiệu quả nhằm nhanh chóng khôi phục các hoạt động của nền kinh tế, khắc



phục sự đứt gãy của các chuỗi cung ứng, phục hồi thị trường lao động, đặc biệt là ở các trung tâm công nghiệp, dịch vụ. Trong bối cảnh đó, chính sách tài khóa đóng vai trò cực kỳ quan trọng vừa tạo động lực hỗ trợ cho nền kinh tế, các DN và người dân, vừa phải đảm bảo an ninh an toàn tài chính quốc gia, ổn định vĩ mô. Một trong những yếu tố quan trọng có ảnh hưởng lớn đến thu NSNN là hoạt động SXKD của DN. Trong bối cảnh dịch COVID-19 thời gian qua, đối với thu NSNN, bên cạnh yếu tố làm giảm thu là do hoạt động SXKD của DN bị ảnh hưởng tiêu cực thì cũng còn yếu tố thực hiện nhiều giải pháp hỗ trợ về thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất để tháo gỡ khó khăn cho SXKD của DN, người dân. NSNN vẫn phải bảo đảm nhu cầu chi cho các hoạt động thường xuyên, bảo đảm nguồn vốn cho đầu tư phát triển và đặc biệt là việc tăng nhu cầu chi về an sinh xã hội, chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh. DN, người dân cần hỗ trợ kịp thời để vượt qua khó khăn nhằm khôi phục và phát triển hoạt động SXKD, để có thể đóng góp trở lại cho ngân sách và góp phần vào kết quả khôi phục lại nền kinh tế của đất nước sau dịch bệnh (Thu Hạnh và Thùy Dương, 2021; Thùy Dương, 2021, Hồng Nhung, 2021).

Giải pháp về chính sách tài khóa nhằm phục hồi kinh tế do tác động của đại dịch COVID-19

Giải pháp thực hiện Chiến lược tài chính đến năm 2030

Ngày 21/3/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 368/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược tài chính đến năm 2030. Một trong các đột phá chiến lược tài chính của Chiến lược là: “Đổi mới cơ chế, chính sách tài chính cho phát triển nguồn nhân lực, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh hiện đại hóa, phát triển nền tảng tài chính số trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chuyển đổi số”.

Quyết định số 368/QĐ-TTg đã đưa ra một số giải pháp thực hiện Chiến lược tài chính đến năm 2030: (1) Hoàn thiện chính sách huy động các nguồn lực tài chính quốc gia, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý thu NSNN; (2) Nâng cao hiệu quả phân bổ, quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính gắn với việc thúc đẩy quá trình tái cơ cấu kinh tế và phát triển bền vững; (3) Quản lý chặt chẽ, hiệu quả bội chi NSNN, nợ công; cải thiện dư địa tài khóa, góp phần nâng cao khả năng chống chịu của nền tài chính quốc gia.

Chương trình phục hồi, phát triển KT-XH và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình

Ngày 30/01/2022, Chính phủ ban hành Nghị quyết

số 11/NQ-CP về Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15. Về chính sách tài khóa để hỗ trợ Chương trình, có các chính sách sau: (1) Chính sách miễn, giảm thuế; (2) Chính sách đầu tư phát triển; (3) Chính sách tài khóa khác.

- *Đối với Chính sách miễn, giảm thuế:* (i) Giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng (GTGT) trong năm 2022, áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% (xuống còn 8%), trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại, sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất, sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB); (ii) Cho phép tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ của DN, tổ chức cho các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 tại Việt Nam cho kỳ tính thuế năm 2022. Các nội dung này đã được Chính phủ ban hành Nghị định số 15/2022/NĐ-CP quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 và Nghị định số 34/2022/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2022.

- *Đối với Chính sách đầu tư phát triển:* Tăng chi đầu tư phát triển từ nguồn NSNN tối đa 176 nghìn tỷ đồng, tập trung trong 2 năm 2022 và 2023, bao gồm các lĩnh vực: y tế; an sinh xã hội, lao động, việc làm; hỗ trợ DN, hợp tác xã, hộ kinh doanh; đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; và việc lựa chọn và phân bổ vốn cho các dự án thuộc Chương trình phải bảo đảm giải ngân vốn trong 2 năm 2022 và 2023.

- *Đối với Chính sách tài khóa khác:* Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động có quan hệ lao động, đang ở thuê, ở trọ, làm việc trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu vực kinh tế trọng điểm; Tăng hạn mức bảo lãnh Chính phủ đối với trái phiếu phát hành trong nước cho Ngân hàng Chính sách Xã hội tối đa 38,4 nghìn tỷ đồng...

Các nhóm giải pháp của Bộ Tài chính để thực hiện chính sách tài khóa để phục hồi và phát triển KT-XH trong đại dịch COVID-19

Theo các chuyên gia dự báo trong năm 2022, dịch COVID-19 có thể tiếp tục kéo dài, nguy cơ xuất hiện biến thể mới, phức tạp và nguy hiểm hơn; vắc-xin và thuốc điều trị có thể tiếp tục khan hiếm. Để bảo đảm sẵn sàng nguồn lực chống dịch, Bộ Tài chính đã phối hợp với các bộ, ngành liên quan tham mưu cho Chính phủ, Quốc hội Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế với số tiền 291.000 tỷ đồng, trong đó 240.000 tỷ



từ chính sách tài khóa. Đồng thời, trình Chính phủ trình Quốc hội bố trí 10.000 tỷ đồng chi thường xuyên thuộc lĩnh vực y tế từ nguồn ngân sách trung ương (NSTW) năm 2022 cho công tác phòng, chống dịch COVID-19; bố trí 20,5 nghìn tỷ đồng dự phòng NSTW (khoảng 2,5% tổng chi NSTW), tăng 3.000 tỷ đồng (17,14%) so với dự toán năm 2021 và 1,7 nghìn tỷ đồng chi dự trữ quốc gia, tăng 500 tỷ đồng so với dự toán năm 2021 để chủ động nguồn lực phòng, chống dịch, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, phòng, chống dịch bệnh và các nhiệm vụ trọng yếu khác. Trường hợp cần thiết, Bộ Tài chính sẽ trình cấp thẩm quyền rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chi chậm phân bổ, chậm thực hiện trong năm, lùi, giãn, hoãn các nhiệm vụ chưa thực sự cấp thiết... của các cấp ngân sách để ưu tiên cho công tác phòng, chống dịch và bảo đảm an sinh xã hội. Trong thời gian tới, dự kiến diễn biến dịch COVID-19 trên thế giới còn rất phức tạp, với sự xuất hiện của những biến thể mới lây lan nhanh hơn, khó lường hơn đòi hỏi phải có chính sách, giải pháp đồng bộ, hiệu quả để có thể thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát tốt dịch bệnh, tạo điều kiện phục hồi và phát triển kinh tế (Anh Minh, 2022).

Để vượt qua khó khăn, thách thức nêu trên, Bộ Tài chính nêu lên một số ưu tiên cần tập trung triển khai thực hiện trong giai đoạn tới như sau: (1) Bám sát diễn biến và tác động của dịch COVID-19, tình hình KT-XH trong nước và quốc tế, kịp thời đề xuất các giải pháp điều hành thu, chi ngân sách phù hợp; tổ chức thực hiện thành công các giải pháp tài khóa và phối hợp chặt chẽ, linh hoạt, hiệu quả với chính sách tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH theo phê duyệt của cấp thẩm quyền; (2) Tập trung thực hiện nghiêm Luật Quản lý thuế; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; đẩy mạnh sử dụng hóa đơn điện tử, áp dụng trên phạm vi toàn quốc từ ngày 1/7/2022; tăng cường thực hiện tài chính số... tạo môi trường thuận lợi, giảm chi phí, hỗ trợ nền kinh tế phục hồi. Đồng thời, tăng cường quản lý thu, nhất là thu hoạt động thương mại điện tử, chống thất thu, chống chuyển giá, trốn thuế; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công...; (3) Quản lý chi NSNN hiệu quả, chặt chẽ, tiết kiệm, bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ, chính sách cho các lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch COVID-19 và hỗ trợ cho người dân bị ảnh hưởng của dịch; các chính sách an sinh xã hội; các đối tượng chính sách, người yếu thế trong xã hội...; (4) Tiếp tục rà soát để hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về tài chính - ngân sách... bảo đảm thống nhất, minh bạch; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật NSNN để đổi mới cơ chế phân cấp NSNN, tăng cường vai trò chủ

đạo của NSTW, tạo sự chủ động, tự chịu trách nhiệm cho các địa phương và các cơ quan, đơn vị; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các luật thuế và các quy định liên quan để mở rộng cơ sở thu, chống xói mòn nguồn thu, bao quát khu vực kinh tế phi chính thức...; (5) Kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách, nợ công, tăng cường hiệu quả sử dụng vốn vay; chủ động thực hiện các giải pháp cơ cấu lại nợ công theo quy định của pháp luật; bảo đảm các chỉ tiêu an toàn nợ công; an ninh, an toàn nền tài chính quốc gia; (6) Quản lý các thị trường tài chính, chứng khoán phát triển ổn định, an toàn phát huy hiệu quả vai trò huy động vốn cho NSNN và cho nền kinh tế; tiếp tục mở cửa theo lộ trình cam kết...; (7) Nâng cao hiệu quả, hiệu lực bộ máy quản lý tài chính; tổ chức sắp xếp lại, tinh gọn bộ máy, phấn đấu đến năm 2025 hoàn thành xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số ở các hệ thống cơ quan quản lý tài chính công trọng yếu. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - NSNN; phòng chống tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm minh các vi phạm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Bộ Tài chính trình Chính phủ giảm thuế GTGT với xăng dầu và thuế TTĐB với xăng để báo cáo Quốc hội tại kỳ họp tháng 10/2022 hoặc tại kỳ họp bất thường của Quốc hội. Hiện nay, thuế suất thuế TTĐB chỉ áp dụng với xăng là 10% (xăng E5 là 8% và E10 là 7%), thuế suất GTGT của xăng dầu là 10%. Ngày 06/7/2022, UBTWQH đã ban hành Nghị quyết 20/2022/UBTVQH15 về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. Theo đó, mức thuế bảo vệ môi trường với xăng giảm còn 1.000 đồng/lít từ ngày 11/7/2022 đến hết ngày 31/12/2022. Giá xăng sẽ được giảm 3.000-4.000 đồng/lít, dầu giảm ở mức khoảng 2.500 đồng/lít (dầu không chịu thuế TTĐB); và thuế nhập khẩu có thể tính toán giảm thêm, tùy thuộc vào nguồn nhập khẩu ưu đãi MFN hoặc nguồn thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo FTA.

Bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam

Các chính sách tài khóa ban đầu phần lớn được ban hành một cách nhanh chóng, liên quan đến tác động của các biện pháp kinh tế. Làn sóng các chính sách tài khóa đầu tiên được đưa ra từ tháng 2 đến tháng 4/2020, bắt đầu từ Trung Quốc. Không chỉ triển khai chính sách hỗ trợ tài khóa trong giai đoạn khủng hoảng do dịch bệnh, chính phủ nhiều quốc gia cũng đã ban hành các chính sách hỗ trợ trong giai đoạn phục hồi. Mỹ dự kiến sẽ cung cấp gói hỗ trợ tài khóa lớn cho giai đoạn phục hồi, tương đương 9% GDP, tập trung vào đầu tư cơ sở hạ tầng và trải rộng trong một thập kỷ.

Dự kiến từ năm 2021 đến năm 2026, các thành viên



Liên minh châu Âu sẽ triển khai kết hợp các khoản viện trợ không hoàn lại và các khoản cho vay. Các chính sách tài khóa, về cơ bản được chia thành hai loại lớn: (1) Các chính sách kích thích trực tiếp tổng cầu, thông qua cắt giảm thuế hoặc tăng chi tiêu, bao gồm cả các chương trình hỗ trợ việc làm; (2) Các chính sách cung cấp hỗ trợ tài chính cho công ty, bao gồm cả các khoản vay, bảo lãnh hoặc cổ phần. Các chính sách hỗ trợ tài chính cho DN cũng được thiết kế và thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau. Các chính phủ đã giảm thuế kinh doanh hoặc hoãn thời hạn thanh toán, bên cạnh đó là sự hỗ trợ thông qua vốn chủ sở hữu và các khoản nợ. Những biện pháp này đã giúp các DN chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh nhưng có tiềm năng tăng trưởng sau dịch bệnh trụ vững trước khó khăn.

Trên cơ sở thực tiễn, tác giả hệ thống một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam khi thực hiện Chính sách tài khóa hỗ trợ DN trong giai đoạn khủng hoảng do tác động của COVID-19:

Thứ nhất, về quy mô chính sách tài khóa

Do những tác động của việc tăng chi tiêu đến cán cân ngân sách và nợ công, quy mô của các chính sách hỗ trợ cần phù hợp với vị thế tài khóa của các quốc gia trước dịch bệnh. Các quốc gia có vị thế tài khóa tốt có thể duy trì quy mô hỗ trợ tài khóa ở mức cao, nhờ chi phí phát hành trái phiếu chính phủ thấp. Trong khi đó, các quốc gia có vị thế tài khóa kém, chịu áp lực tài khóa và chi phí phát hành lớn gặp hạn chế trong việc hỗ trợ DN trước dịch bệnh, dẫn đến quy mô hỗ trợ tài khóa bị thu hẹp.

Thứ hai, về công cụ chính sách tài khóa sử dụng

Trong các chính sách cứu trợ tài khóa, hiệu quả của việc giảm thuế TNDN cho các DN bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh bị hạn chế do khả năng sinh lời của các DN thấp. Điều này cho thấy, các khoản hỗ trợ mở rộng đầu tư và xóa bỏ, cũng như chính sách hồi tố thuế (cho phép các công ty bù trừ phần lỗ liên quan đến dịch bệnh vào thu nhập tính thuế năm trước), như Chính phủ Australia đã thông qua, là những chính sách cứu trợ tài khóa có hiệu quả hơn. Các chính sách hỗ trợ tài khóa gián tiếp, như thông qua các khoản cho vay và bảo lãnh khoản vay cũng được sử dụng tại nhiều quốc gia, bao gồm các quốc gia Liên minh châu Âu và một số nước thuộc thị trường mới nổi như Ấn Độ và Brazil.

Thứ ba, về lưu ý trong triển khai

Các chính sách trong giai đoạn này cần phải điều chỉnh từ cung cấp hỗ trợ đồng bộ sang tập trung vào các lĩnh vực bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi đại dịch. Bên cạnh đó, chính phủ các nước cần chú trọng việc lựa chọn đối tượng thụ hưởng của các chính sách hỗ trợ. Đồng thời, phối hợp quốc tế là rất quan trọng để thúc đẩy sự phục hồi kinh tế ở cấp độ toàn cầu, đồng thời tránh mất cân bằng thương mại và căng thẳng địa kinh tế (Phạm Mạnh Hùng và Trương Hoàng Diệp Hương, 2021).

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Thiện Đức (2021), Chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ của các nước trên thế giới nhằm ứng phó với đại dịch COVID - 19 và hàm ý chính sách; <https://tapchinganhang.gov.vn/chinh-sach-tai-khoa-va-chinh-sach-tien-te-cua-cac-nuoc-tren-the-gioi-nham-ung-pho-voi-dai-dich-COVID.htm>;
2. Phạm Mạnh Hùng, Trương Hoàng Diệp Hương (2021), Chính sách tài khóa hỗ trợ DN trong giai đoạn khủng hoảng. Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ số 21 năm 2021;
3. Thu Hạnh, Thùy Dương (2021), Chính sách tài khóa trong bối cảnh dịch COVID - 19: Cần "bắt" đúng đối tượng. <https://ncov.vnanet.vn/tin-tuc/chinh-sach-tai-khoa-trong-boi-can-dich-COVID-19-bai-1-can-bat-trung-dung-doi-tuong/8364d3aa-0e1e-490b-8eb8-74db2ee57fb7>;
4. Thùy Dương (2021), Chính sách tài khóa trong bối cảnh dịch COVID-19. Bài 2: Linh hoạt hỗ trợ nền kinh tế. <https://ncov.vnanet.vn/tin-tuc/chinh-sach-tai-khoa-trong-boi-can-dich-COVID-19-bai-2-linh-hoat-ho-tro-nen-kinh-te/01b3937e-3957-48fa-8727-109bf680f37e>;
5. Hồng Nhung (2021), Chính sách tài khóa trong bối cảnh dịch COVID-19. Bài cuối: Tháo gỡ bất cập để tiếp sức DN phục hồi. <https://ncov.vnanet.vn/tin-tuc/chinh-sach-tai-khoa-trong-boi-can-dich-COVID-19-bai-cuoi-thao-go-bat-cap-de-tiep-suc-doanh-nghiep-phuc-hoi/2b207f3a-f3e9-4ec5-924c-9b132f072a5c>;
6. Anh Minh (2022), Chính sách tài khóa sẽ tham gia tích cực hơn vào quá trình phục hồi kinh tế. <https://baochinhphu.vn/chinh-sach-tai-khoa-se-tham-gia-tich-cuc-hon-vao-qua-trinh-phuc-hoi-kinh-te-102220107175443622.htm>;
7. Phạm Mạnh Hùng, Trương Hoàng Diệp Hương (2021), Chính sách tài khóa hỗ trợ DN trong giai đoạn khủng hoảng. Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ số 21 năm 2021. <https://thitruongtaichinhvientie.vn/chinh-sach-tai-khoa-ho-tro-doanh-nghiep-trong-giai-doan-khung-hoang-41156.html>;
8. Một số website: <http://chinhphu.vn>; <https://moet.gov.vn>; <https://www.mof.gov.vn>; <https://thuvienphapluat.vn>; <http://www.gdt.gov.vn>...

Thông tin tác giả:

TS. Nguyễn Văn Cương - Trường Đại học Gia Định
Email: nvcuong1810@gmail.com



Tiền thuế là của dân,
do dân đóng góp
để phục vụ lợi ích của nhân dân